

Số: 297 /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng
thời kỳ từ 01/8/2017 đến ngày 31/7/2018**
(*Phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV*)

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Văn bản số 1119/TTCP-C.IV ngày 17/7/2018 của Thanh tra Chính phủ về việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lạng Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

a) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN. Ngoài việc tiếp tục tuyên truyền các Luật, Nghị định hướng dẫn thi hành, còn tập trung tuyên truyền Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát tài sản; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh...

Công tác tuyên truyền được tổ chức với nhiều hình thức như: Lồng ghép trong chương trình sinh hoạt “ngày pháp luật”, tổ chức hội nghị, sinh hoạt chi bộ... Trong thời kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 22 lượt chuyên mục "Trả lời bạn nghe đài" và "trả lời bạn xem truyền hình" trên sóng phát thanh - truyền hình và 54 tin bài, chuyên đề, chuyên mục về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các cơ quan trong tỉnh đã thực hiện treo 55 băng rôn, 28 Pano có nội dung về PCTN. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, tuyên truyền lưu động, tuần hành tuyên truyền về PCTN với khoảng 19.220 lượt nghe. Thanh tra tỉnh tổ

chức tuyên truyền, quán triệt học tập Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề: “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, trong đó có nội dung PCTN, thực hành tiết kiệm chống lãng phí cho hơn 300 người là cán bộ, đảng viên của một số sở, ban, ngành.

b) Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, cụ thể hoá, hướng dẫn thực hiện công tác PCTN

UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 22/01/2018 về tổ chức triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2018; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 29/3/2018 về đánh giá công tác PCTN theo Quyết định số 63/QĐ-TTCP của Thanh tra Chính phủ phê duyệt “Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh năm 2017”; Công văn số 89/UBND-NC ngày 31/01/2018 về việc nắm tình hình báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà không đúng quy định trong dịp tết Mậu Tuất năm 2018... Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020.

Trong kỳ báo cáo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đều đã thực hiện đánh giá kết quả công tác PCTN năm 2017 và xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN năm 2018 trong phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý.

c) Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác PCTN

Thực hiện quy định của Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng, Thanh tra tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về PCTN và trực tiếp tham gia đấu tranh PCTN trên địa bàn tỉnh. Ban Nội chính Tỉnh ủy là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về công tác nội chính và công tác PCTN. Các cơ quan như: Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan luôn có sự phối hợp chặt chẽ với Thanh tra tỉnh trong thực hiện công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Lạng Sơn, trong đó có chức năng thực hiện nhiệm vụ về công tác PCTN thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND tỉnh (do Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng của Thanh tra tỉnh thực hiện). Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian qua cơ bản đáp ứng yêu cầu.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị

nhu: công khai thủ tục hành chính; công khai quy trình, thủ tục giải quyết công việc; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, phân bổ dự toán, phân cấp nguồn thu, chi; công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; trong quản lý dự án đầu tư, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất. Việc triển khai thực hiện cơ chế "một cửa" và "một cửa liên thông" tiếp tục được tăng cường và phát huy hiệu quả trong cải cách thủ tục hành chính; các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành đều đã có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; niềm yết công khai quy trình giải quyết công việc.

Thực hiện công khai các báo cáo về công tác PCTN trên cổng thông tin điện tử; các cơ quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác PCTN đều đã công khai số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ hộp thư điện tử để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 30/01/2018 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018 - 2020; Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 05/02/2018 quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn...

Các đơn vị sử dụng ngân sách đều xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn hiện hành, cơ bản đáp ứng các quy định về PCTN, thường xuyên rà soát sửa đổi, bổ sung chế độ, định mức, tiêu chuẩn cụ thể hoá các quy định của Nhà nước cho phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị mình.

c) Việc thực hiện quy định cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng; qua theo dõi năm tình hình trong tỉnh chưa phát hiện trường hợp nào sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng không đúng quy định.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan hành chính các cấp trong tỉnh thực hiện nghiêm túc Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc Ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương và Công văn số 535/UBND-NC ngày 05/7/2007 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ công chức, viên chức. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/01/2018 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 23/3/2018 Kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2018; Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn năm 2018. Các cơ quan, đơn vị đều thực hiện nghiêm yết quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở cơ quan; thường xuyên kiểm tra để chấn chỉnh nhằm nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; cơ bản các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đều xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, trong kỳ báo cáo đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác được 193 người, việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức phù hợp với tình hình biên chế, tổ chức và nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, do còn một số Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành nên việc triển khai thực hiện của một số sở, ngành còn lúng túng.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh ban hành Văn bản số 470/TTr-PCTN ngày 24/10/2017 hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai, công khai bản kê khai đảm bảo thời gian theo quy định. Kết quả năm 2017 trên địa bàn tỉnh có 62/62 cơ quan, tổ chức, đơn vị phải thực hiện kê khai tài sản đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, với số người đã kê khai 9.144/9.156 người đạt tỷ lệ 99,87%, chưa có trường hợp nào phải xác minh, kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

g) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng

Thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP, Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp và quy định về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện. Trong kỳ báo cáo chưa phát hiện có vụ việc nào liên quan đến trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng phải xem xét, xử lý.

h) Việc thực hiện cải cách hành chính; tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 08/5/2017 về xây dựng, thực hiện Đề án Cải cách TTHC tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2017-2020 và các văn bản triển khai thực hiện về công tác cải cách hành chính; các sở, ban, ngành tỉnh, các huyện, thành phố đã tăng cường ứng dụng văn phòng điện tử để giải quyết công việc; cơ chế một cửa, một cửa liên thông được duy trì và thường xuyên được kiểm tra, đánh giá, cải tiến nhằm tạo thuận lợi tối đa cho công dân và tổ chức; Đầu tư, nâng cấp và phát triển trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh; xây dựng Khung Chính quyền điện tử tỉnh; Trang bị chữ ký số, chứng thực chữ ký số cho lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; nâng cấp chương trình Văn phòng điện tử eOffice thành chương trình Chính phủ điện tử eGov và mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính đối với công tác quản lý hộ tịch tại một số đơn vị tư pháp; triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và một cửa điện tử trên địa bàn toàn tỉnh...

Đến nay, các cơ quan hành chính cấp tỉnh, huyện và hầu hết các xã, phường, thị trấn đã thực hiện ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc. Các cơ quan, tổ chức đơn vị tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Theo đánh giá tại Bảng xếp hạng cải cách hành chính năm 2017 của Bộ Nội vụ, tỉnh Lạng Sơn đứng vị trí thứ 27 (tăng 25 bậc so với năm 2016).

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thanh toán, trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, cơ bản các cơ quan hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh đều đã thực hiện nghiêm túc việc trả lương qua tài khoản. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình của một tỉnh miền núi, mạng lưới máy ATM chủ yếu tập trung tại các khu dân cư tập trung, đối với địa bàn vùng sâu, vùng xa của các huyện việc thanh toán trả lương qua tài khoản thực hiện chưa được thuận lợi; mặt khác hiện nay do chưa có đầy đủ quy định về kiểm soát tài sản thu nhập của cán bộ, công chức nên hiệu quả phòng ngừa tham nhũng thông qua trả lương qua tài khoản chưa cao.

k) Kết quả thực hiện theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2012, Nghị định số 59/2013/NĐ-CP, Nghị định số 90/2013/NĐ-CP

UBND tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật PCTN năm 2012, Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết nội dung của Luật PCTN, Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 8/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Trong kỳ báo cáo có 04 trường hợp công chức, viên chức bị tạm đình chỉ công tác để phục vụ công tác điều tra vụ án tham ô tài sản (xảy ra tại Chi Cục bảo vệ thực vật, Trung tâm Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Các cơ quan hành chính trong tỉnh trong kỳ báo cáo không nhận được yêu cầu giải trình do vậy chưa thực hiện việc giải trình theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ: Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ trong kỳ báo cáo chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Qua hoạt động thanh tra phát hiện hành vi tham nhũng và chuyển cơ quan điều tra khởi tố 01 vụ, 01 bị can về tội “Tham ô tài sản” (xảy ra tại Trung tâm Thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố giác tội phạm đến hành vi tham nhũng; cơ quan Công an đã ra quyết định khởi tố 01 vụ: Đưa hối lộ, môi giới hối lộ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với 02 bị can (xảy ra tại huyện Bắc Sơn)

d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng

Công tác phòng ngừa, phát hiện điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về tham nhũng luôn được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên, việc phối hợp xử lý tội phạm giữa các cơ quan chức năng (Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát và Tòa án nhân dân các cấp) được thực hiện thường xuyên, đảm bảo chặt chẽ, thống nhất.

Trong kỳ báo cáo, cơ quan điều tra đã thụ lý 03 vụ 07 bị can, cụ thể: 02 vụ, 06 bị can đã kết luận chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố (Vụ án xảy ra tại Chi cục bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn: lập không chứng từ chiếm đoạt 274.960.000 đồng tiền ngân sách và Vụ đưa hối lộ, môi giới hối lộ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản xảy ra tại huyện Bắc Sơn), trong đó 01 vụ đã được Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xét xử tuyên án đối với 04 bị cáo (Đường Quang Linh: 9 tháng tù giam; Triệu Văn Quân: 10 tháng tù giam; Nguyễn Xuân Trường: 9 tháng tù giam; Đỗ Văn Công: 6 tháng tù giam); 01 vụ, 01 bị can đang tiến hành điều tra (tại Trung tâm thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án do Viện Kiểm sát nhân dân tối cao ủy quyền, vụ án Tham ô tài sản xảy ra tại Công ty cổ phần Vận tải ô tô số 2 Lạng Sơn (vụ Nguyễn Tuấn Anh đã chiếm đoạt và gây thiệt hại cho Công ty vận tải ô tô Lạng Sơn với số tiền là 4.471.393.334 đồng, trong đó tham ô 4.085.000.000 đồng, gây thất thoát, thiệt hại 386.393.334 đồng).

đ) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua hoạt động khác: Qua kết quả rà soát các hoạt động khác chưa phát hiện vụ việc tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh triển khai thực hiện 19 cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, đã kết thúc 17/19 cuộc. Qua thanh tra cho thấy các quy định của pháp luật về PCTN cơ bản đã được triển khai ở các cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, ở một số cơ quan còn có hạn chế thiếu sót như: Việc quản lý, sử dụng kinh phí chưa đúng quy định; từ kết quả thanh tra đã xử lý thu hồi được số tiền 610,6 triệu đồng do thanh toán sai quy định của nhà nước; kịp thời chấn chỉnh hạn chế, yếu kém, thiếu sót trong công tác PCTN ở các đơn vị, các kết luận thanh tra đều được các đơn vị thực hiện nghiêm túc.

5. Phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN

UBND tỉnh thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để phát huy vai trò của xã hội trong công tác PCTN; các thông tin do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cung cấp đều được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, xác minh, xem xét và có văn bản trả lời theo quy định. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN cho hội viên; tham gia giám sát thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác PCTN; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các Ban

thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng được thành lập ở xã, phường giúp phát huy vai trò giám sát của xã hội ở cơ sở, đặt các hòm thư góp ý của nhân dân để thu thập phản ánh của người dân về những vụ việc tiêu cực. Các cơ quan báo chí, Đài phát thanh truyền hình đã chủ động thường xuyên đăng tải, đưa tin về công tác PCTN. Qua đó góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh phòng ngừa, hạn chế các hành vi tham nhũng xảy ra trên địa bàn.

Các hoạt động hợp tác quốc tế về PCTN: UBND tỉnh đã cử Đoàn đại biểu cán bộ, công chức Thanh tra tỉnh đi học tập kinh nghiệm về PCTN tại Singapore.

6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ về Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác PCTN với mục tiêu từng bước loại bỏ các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trên tất cả các lĩnh vực; tích cực, chủ động trong phòng ngừa, kiên quyết trong phát hiện, xử lý trong đó xác định phòng ngừa là cơ bản, lâu dài; gắn PCTN với thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về PCTN, lãng phí được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI và Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 58-KH/BCSD ngày 08/4/2017 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về thực hiện kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 27/3/2017 của Tỉnh ủy về tuyên truyền công tác PCTN, lãng phí. Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ hành động thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

- Nhận định mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có 04 vụ việc tham nhũng, theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 04/2014/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ, thì điểm tổng hợp về mức độ phổ biến của hành vi tham nhũng là 30 điểm ($2 \times 10 + 1 \times 10 = 30$ điểm), nhận định hành vi tham nhũng là: *Ít phổ biến*.

- Mức độ thiệt hại kinh tế của 04 vụ việc tham nhũng là 4.746 triệu đồng giá trị sai phạm trên tổng chi ngân sách nhà nước của năm liền trước kỳ nhận định là dưới 1%, do đó điểm tổng hợp về mức độ thiệt hại kinh tế do tham nhũng theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 04/2014/TT-TTCP là 15 điểm ($2 \times 5 + 1 \times 5 = 15$ điểm), nhận định mức độ thiệt hại kinh tế do tham nhũng là: *Thiệt hại thấp*.

- Mức độ nghiêm trọng của hành vi tham nhũng theo như quy định tại Điều 9, Thông tư số 04/2014/TT-TTCP thì điểm tổng hợp 30 điểm ($2 \times 10 + 1 \times 10 = 30$ điểm), như vậy tình hình tham nhũng là *ng nghiêm trọng*.

- Về nhận định tình hình tham nhũng theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 04/2014/TT-TTCP thì điểm tổng hợp là 25 điểm ($2 \times 8,3 + 1 \times 8,4 = 25$ điểm), như vậy tình hình tham nhũng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ở mức độ *ít phổ biến, thiệt hại thấp và ít nghiêm trọng*.

2. Đánh giá công tác PCTN

Thực hiện Kế hoạch số 115/KH-TTCP ngày 22/01/2018 của Thanh tra Chính phủ về việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2017 và Quyết định số 63/QĐ-TTCP ngày 26/02/2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc phê duyệt “Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN đối với UBND cấp tỉnh năm 2017”, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 29/3/2018 về đánh giá công tác PCTN năm 2017 và Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 04/4/2018 về việc thành lập Tổ công tác đánh giá công tác PCTN năm 2017. UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc việc đánh giá công tác PCTN theo đúng hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và ngày 29/5/2018 UBND tỉnh đã có báo cáo số 168/BC-UBND đánh giá công tác PCTN năm 2017, kết quả UBND tỉnh tự đánh giá công tác PCTN của tỉnh đạt 60,8 điểm.

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN

Nhìn chung, UBND tỉnh đã chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCTN đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, từ công tác ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, việc phát hiện, xử lý tham nhũng.

b) So sánh hiệu quả công tác PCTN so với cùng kỳ năm trước

Trong kỳ báo cáo, công tác PCTN luôn được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành quan tâm, chỉ đạo do vậy nhận thức của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác PCTN tiếp tục được nâng lên; công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN được quan tâm, chú trọng thực hiện; việc phối hợp trong thực hiện công tác PCTN tiếp tục được quan tâm, đạt hiệu quả tích cực hơn so với cùng kỳ năm trước.

c) Đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN tiếp tục được UBND tỉnh, các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN tiếp tục được thực hiện có hiệu quả; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng được thực hiện theo quy định, công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai thực hiện nghiêm túc. Cơ bản trong kỳ báo cáo, công tác PCTN đã hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

d) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế trong công tác PCTN

Khó khăn, vướng mắc: Chưa có cơ chế để kiểm soát tài sản, thu nhập thực tế của cán bộ, công chức dẫn đến việc xác minh xác định tài sản, thu nhập của người kê khai còn gặp khó khăn vì không có căn cứ; việc kê khai tài sản bao gồm cả tài sản giữ hộ, thuê, quản lý hộ dẫn đến việc có những trường hợp chỉ có một tài sản nhưng nhiều người cùng kê khai; các hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi hơn do vậy việc phát hiện tham nhũng khó khăn hơn. Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc điều tra xã hội học, thu thập ý kiến của các thành phần trong xã hội trong việc nhận định, đánh giá công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCT dẫn đến việc triển khai còn lúng túng, chưa thực hiện được.

Tồn tại, hạn chế: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong một số đơn vị còn chưa quyết liệt; việc phát hiện vụ việc tham nhũng hoặc có dấu hiệu tham nhũng qua hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ còn hạn chế. Hiệu quả công tác phòng ngừa tham nhũng thông qua việc kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát thu nhập qua việc thanh toán, trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức chưa cao.

Nguyên nhân: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN ở một số cơ quan, đơn vị còn chưa thực sự kiên quyết, chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; trình độ, năng lực một số cán bộ, công chức còn chưa đáp ứng yêu cầu; hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi hơn; cơ chế, chính sách pháp luật còn có bất cập.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Lạng Sơn là tỉnh có vị trí địa lý quan trọng và là một đầu mối giao thương với Trung Quốc, các hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu diễn ra sôi động. Trong khi cơ chế, chính sách còn có bất cập, có điểm còn chưa phù hợp; một số văn bản pháp luật mới ban hành còn thiếu các văn bản hướng dẫn thực hiện; năng lực quản lý điều hành và thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn có hạn chế, trình độ năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm chưa cao; tiêu cực, tham nhũng dễ xảy ra trong các lĩnh vực: bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai, cấp vốn, xuất nhập khẩu, thuế.... Do vậy, UBND tỉnh Lạng Sơn luôn xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng cần phải thường xuyên, tập trung chỉ đạo trong thời gian tới.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản của Đảng, Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020; Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng; thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng, lãng phí được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-

CT/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2016-2020. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nội dung giải pháp của Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TU ngày 06/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác PCTN, lãng phí giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

2. Công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN

Tiếp tục đổi mới về hình thức nhằm phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền pháp luật về PCTN, quán triệt sâu rộng Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản của Đảng, Nhà nước về PCTN, lãng phí.

3. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng nhất là trong việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng và chỉnh đốn đảng. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phát huy việc phòng ngừa tham nhũng và phù hợp với điều kiện thực tế, đúng quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP.

Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, công khai bản kê khai năm 2017 đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập. Tăng cường ứng dụng văn phòng điện tử trong giải quyết công việc, đổi mới công nghệ quản lý; tiếp tục thực hiện trả lương và thu nhập của cán bộ, công chức qua tài khoản. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ chế độ thông tin báo cáo theo quy định, tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị để phục vụ tốt công tác nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PCTN đảm bảo đủ số lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu về chất lượng để thực hiện có hiệu quả công tác PCTN.

4. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường việc kiểm tra nội bộ để chủ động phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng; kiểm tra, xác minh

kịp thời các đơn thư có nội dung liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; tổ chức triển khai thực hiện tốt chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2018. Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN của các cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung triển khai thanh tra PCTN đối với những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng. Kiên quyết xử lý nghiêm túc các hành vi tham nhũng được phát hiện, đồng thời, xử lý nghiêm túc người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị mình.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN. Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, tố cáo liên quan đến tiêu cực, tham nhũng; phối hợp trong xử lý, giải quyết các vụ án tham nhũng theo quy định.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Thanh tra Chính phủ: Có hướng dẫn cụ thể việc điều tra xã hội học, lấy ý kiến các thành phần trong xã hội theo quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-TTCP để đảm bảo việc thực hiện chính xác, khách quan; tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi hoàn thiện Bộ chỉ số đánh giá công tác PCTN để đảm bảo phù hợp hơn với thực tiễn thực hiện công tác PCTN.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- TT. UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục IV-TTCP;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, NC, TH, BTCĐ;
- Lưu: VT, NC (HTMĐ)

(B/c);

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thưởng